

BỘ TƯ PHÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **1612**/QĐ-BTP

Hà Nội, ngày **30** tháng **5** năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Chương trình hành động của Bộ Tư pháp thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30 tháng 4 năm 2025 của Bộ Chính trị, Nghị quyết số 197/2025/QH15 ngày 17 tháng 5 năm 2025 của Quốc hội, Nghị quyết số 140/NQ-CP ngày 17 tháng 5 năm 2025 của Chính phủ

BỘ TRƯỞNG BỘ TƯ PHÁP

Căn cứ Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30 tháng 4 năm 2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới;

Căn cứ Nghị quyết số 197/2025/QH15 ngày 17 tháng 5 năm 2025 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc biệt tạo đột phá trong xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật;

Căn cứ Nghị quyết số 140/NQ-CP ngày 17 tháng 5 năm 2025 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30 tháng 4 năm 2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới;

Căn cứ Nghị định số 39/2025/NĐ-CP ngày 26 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tư pháp;

Theo đề nghị của Viện trưởng Viện Chiến lược và Khoa học pháp lý,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Chương trình hành động của Bộ Tư pháp thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30 tháng 4 năm 2025 của Bộ Chính trị, Nghị quyết số 197/2025/QH15 ngày 17 tháng 5 năm 2025 của Quốc hội, Nghị quyết số 140/NQ-CP ngày 17 tháng 5 năm 2025 của Chính phủ.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Viện trưởng Viện Chiến lược và Khoa học pháp lý, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ và các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *✓*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- Phó Thủ tướng Chính phủ Lê Thành Long (để b/c);
- Các Thứ trưởng (để chỉ đạo thực hiện);
- Các đơn vị thuộc Bộ;
- Cổng Thông tin điện tử Bộ Tư pháp;
- Lưu: VT, CLKHPL.



Nguyễn Hải Ninh



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG

Thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30 tháng 4 năm 2025 của Bộ Chính trị,
Nghị quyết số 197/2025/QH15 ngày 17 tháng 5 năm 2025 của Quốc hội,
Nghị quyết số 140/NQ-CP ngày 17 tháng 5 năm 2025 của Chính phủ

(Kèm theo Quyết định số 1612 /QĐ-BTP ngày 30 / 5 /2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp)

Thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30 tháng 4 năm 2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới (sau đây gọi tắt là Nghị quyết số 66-NQ/TW), Nghị quyết số 197/2025/QH15 ngày 17 tháng 5 năm 2025 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc biệt tạo đột phá trong xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật (sau đây gọi tắt là Nghị quyết số 197/2025/QH15), Nghị quyết số 140/NQ-CP ngày 17 tháng 5 năm 2025 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30 tháng 4 năm 2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới (sau đây gọi tắt là Nghị quyết số 140/NQ-CP), Bộ Tư pháp ban hành Chương trình hành động của Bộ Tư pháp thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW, Nghị quyết số 197/2025/QH15, Nghị quyết số 140/NQ-CP (sau đây gọi là Chương trình hành động của Bộ Tư pháp) với các nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Xác định rõ các nội dung và nhiệm vụ chủ yếu nhằm cụ thể hóa, tổ chức thực hiện đầy đủ các quan điểm, mục tiêu, định hướng, nhiệm vụ, giải pháp được xác định trong Nghị quyết số 66-NQ/TW, Nghị quyết số 197/2025/QH15, Nghị quyết số 140/NQ-CP, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và điều kiện, tình hình thực tiễn của Bộ, ngành Tư pháp trong kỷ nguyên mới.

2. Yêu cầu

- Bám sát sự lãnh đạo, chỉ đạo của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ trong triển khai thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW, Nghị quyết số 197/2025/QH15, Nghị quyết số 140/NQ-CP.

- Xác định đúng, đầy đủ, tạo sự thống nhất về nhận thức và hành động trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ chủ yếu của Bộ, ngành Tư pháp, bảo đảm tính toàn diện và đồng bộ trong triển khai thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW, Nghị quyết số 197/2025/QH15, Nghị quyết số 140/NQ-CP.

- Các nhiệm vụ được xác định phải bảo đảm có trọng tâm, trọng điểm, lộ trình thực hiện và bảo đảm tính khả thi trong phân công thực hiện các nhiệm vụ; phù hợp với điều kiện, tình hình thực tiễn về tổ chức, hoạt động và chức năng của các đơn vị thuộc Bộ Tư pháp; tăng cường phối hợp giữa các đơn vị trong thực hiện nhiệm vụ được phân công; đồng thời, bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ, thường xuyên, có hiệu quả giữa Bộ Tư pháp và các cơ quan liên quan trong hệ thống chính trị, giữa cấp uỷ, thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ, ngành Tư pháp trong triển khai thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW, Nghị quyết số 197/2025/QH15, Nghị quyết số 140/NQ-CP.

- Thường xuyên đôn đốc, kiểm tra, kịp thời khen thưởng các tổ chức, cá nhân có thành tích và có chế tài, biện pháp xử lý các sai phạm; điều chỉnh hợp lý các nhiệm vụ trọng tâm, cụ thể hóa chương trình, kế hoạch công tác hằng năm của Bộ và các đơn vị thuộc Bộ.

II. CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Các nhiệm vụ trọng tâm

1.1. Bảo đảm sự lãnh đạo toàn diện, trực tiếp của Đảng trong công tác xây dựng pháp luật, phát huy cao độ tính Đảng trong xây dựng và thi hành pháp luật

a) Xây dựng, ban hành và chỉ đạo thực hiện Chương trình hành động của Bộ Tư pháp bảo đảm sự lãnh đạo toàn diện, trực tiếp của các cấp uỷ đảng đối với việc thể chế hoá chủ trương, đường lối của Đảng thành pháp luật và tăng cường kiểm tra, giám sát công tác này; lãnh đạo, chỉ đạo đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức gương mẫu, đi đầu trong chấp hành và tuân thủ pháp luật, lan tỏa tinh thần thượng tôn Hiến pháp, pháp luật.

b) Xây dựng, ban hành và triển khai Kế hoạch tuyên truyền thường xuyên, sâu rộng về nội dung Nghị quyết số 66-NQ/TW, Nghị quyết số 197/2025/QH15, Nghị quyết số 140/NQ-CP theo hướng đa dạng hóa các hình thức truyền thông qua báo chí, phát thanh, truyền hình, các nền tảng số, mạng xã hội và các phương tiện điện tử khác.

c) Xác định xây dựng, hoàn thiện thể chế, pháp luật và kiểm tra, giám sát việc tổ chức thi hành pháp luật là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt, thường xuyên của Bộ.

d) Thực hiện nghiêm kỷ cương, kỷ luật, các quy định về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, “lợi ích nhóm” trong xây dựng và thi hành pháp luật, nhất là trong công tác thẩm định, kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật.

đ) Thực hiện việc điều động, luân chuyển cán bộ, công chức của Bộ, ngành Tư pháp đi địa phương và làm việc ở bộ, ngành Trung ương để bổ sung kinh nghiệm thực tiễn.

1.2. Đổi mới tư duy, định hướng xây dựng pháp luật theo hướng vừa bảo đảm yêu cầu quản lý nhà nước, vừa khuyến khích sáng tạo, giải phóng toàn bộ sức sản xuất, khơi thông mọi nguồn lực phát triển

a) Bảo đảm công tác xây dựng pháp luật thuộc phạm vi quản lý của Bộ Tư pháp phải thể chế hóa đầy đủ, đúng đắn, kịp thời chủ trương, đường lối của Đảng; xuất phát từ lợi ích toàn cục của đất nước; đưa thể chế, pháp luật trở thành lợi thế cạnh tranh; dứt khoát từ bỏ tư duy “không quản được thì cấm”; phát huy dân chủ, tôn trọng, bảo đảm, bảo vệ hiệu quả quyền con người, quyền công dân; bảo đảm sự cân đối, hợp lý giữa mức độ hạn chế quyền với lợi ích chính đáng đạt được. Khi thực hiện nhiệm vụ xây dựng pháp luật, phải có giải pháp để bảo đảm các quy định của luật mang tính ổn định, đơn giản, dễ thực hiện, lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm. Phát huy đúng mức vai trò của đạo đức xã hội, các quy tắc đạo đức nghề nghiệp, quy tắc tự quản cộng đồng trong điều chỉnh các quan hệ xã hội.

b) Coi trọng, chủ động nghiên cứu chiến lược, chính sách từ sớm, từ thực tiễn, từ kinh nghiệm của thế giới đến kinh nghiệm của Việt Nam, góp phần tăng cường tính dự báo và nâng cao chất lượng công tác xây dựng chính sách, pháp luật trong phạm vi quản lý của Bộ Tư pháp.

c) Thực hiện nghiêm quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; từng bước thực hiện soạn thảo văn bản quy phạm pháp luật tập trung, chuyên nghiệp. Các hoạt động tổng kết, khảo sát thực tiễn, nghiên cứu kinh nghiệm quốc tế, đánh giá tác động chính sách, lựa chọn chính sách phải được thực hiện kỹ lưỡng, thực chất, khoa học. Chủ động đẩy mạnh truyền thông chính sách, nhất là các chính sách có tác động lớn đến xã hội, người dân, doanh nghiệp. Thực hiện nghiêm túc cơ chế tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý của các đối tượng chịu sự tác động; không đẩy khó khăn cho người dân, doanh nghiệp trong thiết kế chính sách và xây dựng pháp luật.

d) Trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Bộ Tư pháp, xây dựng hoặc tham gia xây dựng và hoàn thiện pháp luật về kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa theo hướng xây dựng môi trường pháp lý thuận lợi, thông thoáng, minh bạch, an toàn, chi phí tuân thủ thấp; triệt để cắt giảm, đơn giản hoá điều kiện đầu tư, kinh doanh, hành nghề, thủ tục hành chính bất hợp lý; thúc đẩy khởi nghiệp sáng tạo, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh ổn định; triển khai hiệu quả nhiệm vụ, giải pháp đẩy mạnh cải cách, hoàn thiện, nâng cao chất lượng thể chế, chính sách, bảo đảm và bảo vệ hữu hiệu quyền sở hữu, quyền tài sản, quyền tự do kinh doanh, quyền cạnh tranh bình đẳng của kinh tế tư nhân và bảo

đảm quyền thực thi hợp đồng của kinh tế tư nhân theo yêu cầu của Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04 tháng 5 năm 2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân, bảo đảm kinh tế tư nhân là một động lực quan trọng nhất của nền kinh tế quốc gia.

1.3. Tạo đột phá trong công tác thi hành pháp luật, bảo đảm pháp luật được thực hiện công bằng, nghiêm minh, nhất quán, kịp thời, hiệu lực và hiệu quả; gắn kết chặt chẽ giữa xây dựng và thi hành pháp luật

a) Phát huy cao độ tinh thần phục vụ Nhân dân, tư duy kiến tạo phát triển, hành động vì lợi ích chung của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong Bộ, ngành Tư pháp; thực hiện nhất quán quan điểm người dân và doanh nghiệp được làm những gì luật không cấm.

b) Trong phạm vi quản lý của Bộ Tư pháp, tập trung xây dựng văn hóa tuân thủ pháp luật, bảo đảm thượng tôn Hiến pháp và pháp luật trở thành chuẩn mực ứng xử của mọi chủ thể trong xã hội. Đa dạng hóa phương thức truyền thông chính sách, phổ biến, giáo dục pháp luật, nhất là thông qua ứng dụng công nghệ số; ưu tiên những nội dung quan trọng được phát trên khung giờ thu hút đông đảo khán, thính giả trên hệ thống phát thanh, truyền hình quốc gia.

c) Chú trọng công tác tham mưu giải thích pháp luật và hướng dẫn áp dụng pháp luật để bảo đảm sức sống của văn bản quy phạm pháp luật thuộc phạm vi quản lý của Bộ Tư pháp.

d) Thực hiện thường xuyên việc kiểm tra, rà soát, hợp nhất, hệ thống hoá văn bản quy phạm pháp luật.

đ) Trong phạm vi quản lý của Bộ Tư pháp, tăng cường đối thoại, tiếp nhận, lắng nghe phản ánh, kiến nghị, giải quyết kịp thời khó khăn, vướng mắc về pháp lý của cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp, địa phương. Thường xuyên đánh giá hiệu quả của pháp luật sau ban hành, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ và xây dựng cơ chế kịp thời nhận diện, xử lý tổng thể, đồng bộ, tháo gỡ nhanh nhất những "điểm nghẽn" có nguyên nhân từ quy định của pháp luật.

1.4. Nâng cao hiệu quả công tác hợp tác quốc tế, pháp luật quốc tế

a) Nâng cao năng lực của các đơn vị thuộc Bộ Tư pháp để bảo đảm thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ pháp lý quốc tế, định hình trật tự pháp lý quốc tế; tham gia tích cực vào việc xây dựng thể chế và pháp luật quốc tế trên cơ sở tận dụng hiệu quả, linh hoạt các lợi thế từ cam kết của các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên.

b) Trong phạm vi quản lý của Bộ Tư pháp, tiếp tục xử lý tốt các vấn đề pháp lý quốc tế phát sinh, nhất là tranh chấp đầu tư quốc tế nhằm kịp thời bảo vệ

lợi ích quốc gia - dân tộc, quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp, cơ quan nhà nước Việt Nam. Xây dựng đội ngũ cán bộ, chuyên gia pháp luật, luật sư giỏi để tham gia xử lý các vấn đề pháp lý quốc tế.

c) Nghiên cứu, đề xuất và thực hiện cơ chế đặc biệt thu hút, xét tuyển, đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực có trình độ cao, có kinh nghiệm thực tiễn về pháp luật quốc tế và hợp tác quốc tế về pháp luật, giải quyết tranh chấp quốc tế; có giải pháp tăng cường sự tham gia của các chuyên gia pháp luật Việt Nam trong các tổ chức pháp lý quốc tế và cơ quan tài phán quốc tế.

d) Tiếp tục chủ động mở rộng hợp tác quốc tế về pháp luật và tư pháp theo hướng hiệu quả, thực chất, góp phần phát triển kinh tế - xã hội trong nước; quan tâm hợp tác các nội dung để hoàn thiện hệ thống pháp luật phục vụ tăng trưởng kinh tế, bảo đảm quyền con người, hướng đến hệ thống pháp luật đồng bộ, khả thi và bảo đảm pháp luật được thực hiện nghiêm, chú ý thúc đẩy hình thành, phát triển quan hệ hợp tác dài hạn, bền vững về pháp luật. Quản lý chặt chẽ và hiệu quả các hoạt động hợp tác quốc tế về pháp luật, đảm bảo tuân thủ nghiêm các nguyên tắc, yêu cầu, định hướng của Đảng và pháp luật của Nhà nước.

đ) Xây dựng, phát triển mạng lưới chuyên gia pháp lý nước ngoài, bao gồm cả người Việt Nam ở nước ngoài để hỗ trợ nghiên cứu, tư vấn các vấn đề mới trong phát triển kinh tế - xã hội, khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

1.5. Xây dựng giải pháp đột phá nâng cao chất lượng nguồn nhân lực pháp luật

a) Thực hiện cơ chế, chính sách đặc biệt về tài chính với định mức vượt trội và khoán chi theo nhiệm vụ, hoạt động; chế độ, chính sách đãi ngộ đối với người tham gia công tác xây dựng pháp luật và một số nhiệm vụ, hoạt động tổ chức thi hành pháp luật hỗ trợ trực tiếp cho xây dựng pháp luật gắn với chức năng, nhiệm vụ, hoạt động, vị trí việc làm.

b) Thực hiện chế độ, chính sách thu hút, trọng dụng, kéo dài thời gian công tác không giữ chức vụ đối với cán bộ, công chức thuộc Bộ Tư pháp có trình độ chuyên môn cao, kinh nghiệm thực tiễn sâu sắc về xây dựng pháp luật.

c) Thực hiện việc thu hút, tiếp nhận chuyên gia, nhà khoa học pháp lý, luật gia, luật sư giỏi vào khu vực công theo quy định.

d) Nâng cao chất lượng đào tạo luật, phát triển các cơ sở đào tạo luật trọng điểm có uy tín thuộc phạm vi quản lý của Bộ Tư pháp.

đ) Xây dựng chương trình, tổ chức các khóa đào tạo chuyên sâu về xây dựng pháp luật.

e) Xây dựng chuẩn đào tạo đối với các chức danh tư pháp và hỗ trợ tư pháp.

g) Quan tâm đầu tư nâng cao chất lượng của tổ chức nghiên cứu chiến lược, chính sách trong lĩnh vực pháp luật thuộc Bộ Tư pháp.

1.6. Tăng cường chuyển đổi số, ứng dụng trí tuệ nhân tạo, dữ liệu lớn trong công tác xây dựng và thi hành pháp luật

a) Ưu tiên nguồn lực xây dựng, phát triển hạ tầng công nghệ thông tin, cơ sở dữ liệu lớn, ứng dụng công nghệ số, trí tuệ nhân tạo phục vụ đổi mới, hiện đại hóa công tác xây dựng, tổ chức thi hành pháp luật thuộc phạm vi quản lý của Bộ Tư pháp, bảo đảm “đúng, đủ, sạch, sống”, liên thông, dễ khai thác, dễ sử dụng, an toàn thông tin và bí mật nhà nước.

b) Triển khai ngay Đề án xây dựng cơ sở dữ liệu lớn về pháp luật và Đề án ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong công tác xây dựng, kiểm tra và rà soát văn bản quy phạm pháp luật; quản lý nhà nước về công tác xây dựng pháp luật.

c) Ứng dụng công nghệ số, chuyển đổi số đồng bộ trong phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý, đăng ký biện pháp bảo đảm; lồng ghép nội dung phổ biến, giáo dục pháp luật vào phong trào “học tập số”.

1.7. Thực hiện cơ chế tài chính đặc biệt cho công tác xây dựng và thi hành pháp luật

a) Thực hiện phân bổ, quản lý, sử dụng ngân sách dành cho công tác xây dựng pháp luật trên nguyên tắc kịp thời, đúng, đủ và gắn với khoán chi theo kết quả, sản phẩm của từng nhiệm vụ, hoạt động. Người đứng đầu cơ quan được giao nhiệm vụ, hoạt động xây dựng pháp luật được quyền chủ động và chịu trách nhiệm trước pháp luật trong việc phân bổ, quản lý, sử dụng kinh phí được giao.

b) Bố trí ngân sách phù hợp, tương xứng cho công tác tổ chức thi hành pháp luật thuộc phạm vi quản lý của Bộ Tư pháp. Ưu tiên nguồn lực tương xứng cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý cho đối tượng đặc thù, yếu thế, đồng bào dân tộc thiểu số.

2. Các giải pháp chủ yếu

2.1. Khẩn trương tổ chức rà soát, xây dựng kế hoạch cụ thể thực hiện Chương trình hành động này tại các đơn vị, đưa các nội dung thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW, Nghị quyết số 197/2025/QH15, Nghị quyết số 140/NQ-CP vào chương trình, kế hoạch công tác hằng năm để chỉ đạo, tổ chức thực hiện, bảo đảm chất lượng và bao quát tất cả các lĩnh vực theo chức năng, nhiệm vụ, trong đó, cần xác định rõ lĩnh vực trọng tâm.

2.2. Nâng cao tinh thần trách nhiệm, đổi mới phương pháp lãnh đạo, điều hành của Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ; tăng cường hơn nữa mối quan hệ phối hợp giữa các đơn vị trong ngành.

2.3. Tập trung nâng cao năng lực cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động; siết chặt kỷ cương, kỷ luật hành chính, cải tiến lề lối làm việc đảm bảo thực hiện có hiệu quả các mục tiêu, yêu cầu của Nghị quyết. Tăng cường ứng dụng các công cụ quản lý, kiểm tra, thanh tra, xử lý vi phạm và thi đua khen thưởng trong việc thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW, Nghị quyết số 197/2025/QH15, Nghị quyết số 140/NQ-CP.

2.4. Phát huy vai trò của các cơ quan truyền thông, báo chí của ngành trong việc tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho cán bộ, công chức, định hướng dư luận, củng cố đồng thuận xã hội trong quá trình thực hiện Nghị quyết. Khích lệ, động viên tinh thần cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thi đua hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

3. Các nhiệm vụ, đề án triển khai thực hiện Chương trình hành động
(Phụ lục kèm theo)

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng về việc triển khai thực hiện Chương trình hành động này trong phạm vi lĩnh vực, nhiệm vụ được giao.

2. Trên cơ sở những nhiệm vụ và nội dung trong Chương trình hành động và Phụ lục của Chương trình hành động, các đơn vị thuộc Bộ nghiên cứu, cụ thể hóa thành các nhiệm vụ thực hiện gắn với chức năng, nhiệm vụ, phù hợp với đặc điểm, tình hình của đơn vị, bảo đảm khả thi, thiết thực, hiệu quả; chủ động phối hợp với các cơ quan, đơn vị thực hiện các nội dung đã được xác định trong Nghị quyết số 66-NQ/TW, Nghị quyết số 197/2025/QH15 và Nghị quyết số 140/NQ-CP; kịp thời báo cáo Bộ trưởng các vấn đề phát sinh trong quá trình triển khai thực hiện.

3. Viện Chiến lược và Khoa học pháp lý làm đầu mối giúp Bộ trưởng theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, rà soát, điều chỉnh việc triển khai thực hiện Chương trình hành động này.

4. Cục Kế hoạch - Tài chính có trách nhiệm bố trí ngân sách đảm bảo cho các đơn vị thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ tại Chương trình hành động này theo quy định của pháp luật./

Phụ lục
DANH MỤC CÁC NHIỆM VỤ TRIỂN KHAI CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG CỦA BỘ TƯ PHÁP
THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 66-NQ/TW NGÀY 30 THÁNG 4 NĂM 2025 CỦA BỘ CHÍNH TRỊ,
NGHỊ QUYẾT SỐ 197/2025/QH15 NGÀY 17 THÁNG 5 NĂM 2025 CỦA QUỐC HỘI,
NGHỊ QUYẾT SỐ 140/NQ-CP NGÀY 17 THÁNG 5 NĂM 2025 CỦA CHÍNH PHỦ

(Kèm theo Chương trình hành động tại Quyết định số 16-12 /QĐ-BTP ngày 30 tháng 5 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp)

TT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành
I	Bảo đảm sự lãnh đạo toàn diện, trực tiếp của Đảng trong công tác xây dựng pháp luật, phát huy cao độ tính Đảng trong xây dựng và thi hành pháp luật				
1	Tham gia cùng Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương tổ chức hội nghị toàn quốc nghiên cứu, quán triệt Nghị quyết số 66-NQ/TW	Viện Chiến lược và Khoa học pháp lý	Cục Phổ biến, giáo dục pháp luật và Trợ giúp pháp lý	Hội nghị toàn quốc nghiên cứu, quán triệt Nghị quyết được tổ chức	Đã hoàn thành
2	Tổ chức các hội nghị quán triệt chuyên sâu về Nghị quyết số 66-NQ/TW, Nghị quyết số 197/2025/QH15, Nghị quyết số 140/NQ-CP (cho lãnh đạo tổ chức pháp chế các Bộ, ngành; lãnh đạo các Sở Tư pháp, công chức, viên chức các đơn vị xây dựng pháp luật, tổ chức thi hành pháp luật)	Viện Chiến lược và Khoa học pháp lý	Văn phòng Đảng uỷ, Văn phòng Bộ, Cục Kiểm tra văn bản và Quản lý xử lý vi phạm hành chính, các đơn vị có liên quan thuộc Bộ	Các hội nghị quán triệt chuyên sâu được tổ chức	Tháng 6/2025

TT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành
3	Tổ chức nghiên cứu, học tập, quán triệt sâu sắc, thực chất Nghị quyết số 66-NQ/TW, Nghị quyết số 197/2025/QH15, Nghị quyết số 140/NQ-CP cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong đơn vị	Các đơn vị thuộc Bộ	Văn phòng Đảng uỷ, Viện Chiến lược và Khoa học pháp lý	Các buổi nghiên cứu, học tập quán triệt được thực hiện	2025
4	Xây dựng, ban hành và triển khai Kế hoạch tuyên truyền thường xuyên, sâu rộng về nội dung Nghị quyết số 66-NQ/TW, Nghị quyết số 140/NQ-CP theo hướng đa dạng hóa các hình thức truyền thông qua báo chí, phát thanh, truyền hình, các nền tảng số, mạng xã hội và các phương tiện điện tử khác	Cục Phổ biến, giáo dục pháp luật và Trợ giúp pháp lý	Các đơn vị báo chí, truyền thông thuộc Bộ, các đơn vị báo chí, truyền thông ngoài Bộ	Kế hoạch	Thường xuyên sau khi ban hành Kế hoạch
5	Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến Nghị quyết trên các phương tiện thông tin, truyền thông đại chúng; đẩy mạnh xuất bản sách lý luận, chính trị, các ấn phẩm phục vụ công tác tuyên truyền, phổ biến, nghiên cứu chuyên sâu về Nghị quyết số 66-NQ/TW, Nghị quyết số 140/NQ-CP trong Bộ, ngành Tư pháp từ Trung ương đến địa phương	Cục Phổ biến, giáo dục pháp luật và Trợ giúp pháp lý, Báo Pháp luật Việt Nam, Tạp chí Dân chủ và Pháp luật, Nhà xuất bản Tư pháp (Theo chức năng, nhiệm vụ của từng đơn vị)	Viện Chiến lược và Khoa học pháp lý, các đơn vị có liên quan thuộc Bộ	Các hoạt động tuyên truyền, phổ biến được tổ chức; các diễn đàn nghiên cứu, truyền thông được tổ chức; các ấn phẩm được xuất bản	Thường xuyên
6	Thực hiện nghiêm kỷ cương, kỷ luật, các quy định về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, “lợi ích nhóm” trong xây dựng và thi hành	Các đơn vị thuộc Bộ	Văn phòng Đảng uỷ	Kỷ luật, kỷ cương được bảo đảm	Thường xuyên

TT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành
	pháp luật, gắn với triển khai thực hiện Quy định số 178-QĐ/TW, ngày 27 tháng 6 năm 2024 của Bộ Chính trị				
7	Quán triệt các cấp uỷ đảng trong lãnh đạo toàn diện, trực tiếp việc thể chế hoá chủ trương, đường lối của Đảng thành pháp luật và tăng cường kiểm tra, giám sát công tác này; đảm bảo mỗi cán bộ, đảng viên phải gương mẫu, đi đầu trong chấp hành và tuân thủ pháp luật, lan tỏa tinh thần thượng tôn Hiến pháp, pháp luật	Văn phòng Đảng uỷ	Viện Chiến lược và Khoa học pháp lý, các đơn vị có liên quan thuộc Bộ	Hoạt động quán triệt được thực hiện	Thường xuyên
8	Rà soát các chủ trương, đường lối của Đảng để đề xuất xây dựng chương trình lập pháp hằng năm	Vụ Công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật	Các đơn vị thuộc Bộ, cơ quan, tổ chức có liên quan	Chương trình lập pháp hằng năm của Quốc hội	Thường xuyên
9	Thực hiện việc điều động, luân chuyển cán bộ, công chức, viên chức của Bộ, ngành Tư pháp đi địa phương và làm việc ở Bộ, ngành Trung ương để bổ sung kinh nghiệm thực tiễn	Vụ Tổ chức cán bộ	Các đơn vị thuộc Bộ	Cán bộ, công chức, viên chức của Bộ, ngành Tư pháp được điều động, luân chuyển đi địa phương và làm việc ở Bộ, ngành Trung ương	Thường xuyên
10	Xây dựng Đề án tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thi hành án hành chính	Tổng cục Thi hành án dân sự	Các đơn vị có liên quan thuộc Bộ	Chỉ thị của Ban Bí thư	2025
II	Đổi mới tư duy, định hướng xây dựng pháp luật theo hướng vừa bảo đảm yêu cầu quản lý nhà nước, vừa				

TT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành
	khuyến khích sáng tạo, giải phóng toàn bộ sức sản xuất, khơi thông mọi nguồn lực phát triển				
1	Xây dựng Báo cáo tổng hợp kết quả lấy ý kiến Nhân dân, các ngành, các cấp về dự thảo Nghị quyết của Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 2013	Vụ Pháp luật hình sự - hành chính	Các đơn vị có liên quan thuộc Bộ	Báo cáo tổng hợp kết quả lấy ý kiến	2025
2	Xây dựng Định hướng lập pháp nhiệm kỳ và Chương trình lập pháp hằng năm bảo đảm các luật được đề xuất đáp ứng yêu cầu về tính ổn định, đơn giản, dễ thực hiện, lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm	Vụ Công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật	Các đơn vị có liên quan thuộc Bộ, cơ quan, tổ chức có liên quan	Định hướng lập pháp nhiệm kỳ và Chương trình lập pháp hằng năm	Thường xuyên
3	Xây dựng Đề án thực hiện soạn thảo văn bản quy phạm pháp luật tập trung, chuyên nghiệp	Vụ Công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật	Các đơn vị có liên quan thuộc Bộ	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án	2026
4	Chủ động nghiên cứu chiến lược, chính sách từ sớm, từ thực tiễn, từ kinh nghiệm của thế giới, góp phần tăng cường tính dự báo và nâng cao chất lượng công tác xây dựng pháp luật (trong phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp)	Viện Chiến lược và Khoa học pháp lý	Các đơn vị xây dựng pháp luật, các đơn vị quản lý nhà nước có hoạt động xây dựng pháp luật, Trường Đại học Luật Hà Nội, Học viện	Các báo cáo tư vấn chính sách	Thường xuyên

TT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành
			Tư pháp, Tạp chí Dân chủ và Pháp luật, Nhà xuất bản Tư pháp các đơn vị khác trong và ngoài Bộ		
5	Phối hợp rà soát, hoàn thiện pháp luật về điều kiện đầu tư kinh doanh theo hướng cắt giảm ít nhất 30% điều kiện đầu tư kinh doanh bảo đảm nguyên tắc cân đối, hợp lý giữa mức độ hạn chế quyền với lợi ích chính đáng đạt được	Cục Kiểm tra văn bản và Quản lý xử lý vi phạm hành chính	Vụ Pháp luật dân sự - kinh tế, các đơn vị thuộc Bộ; cơ quan, tổ chức có liên quan	Các văn bản quy phạm pháp luật được ban hành	2025 (tiếp tục cắt giảm mạnh trong những năm tiếp theo)
6	Nghiên cứu chế định luật sư công và cơ chế có điều kiện cho phép viên chức được hành nghề luật sư	Cục Hỗ trợ tư pháp	Viện Chiến lược và Khoa học pháp lý, Học viện Tư pháp, Trường Đại học Luật Hà Nội	Đề án trình Ban Bí thư về chế định luật sư công; Luật Luật sư (sửa đổi)	2025-2026
7	Nghiên cứu, đề xuất các giải pháp khuyến khích, phát triển các thiết chế giải quyết tranh chấp ngoài tòa án như trọng tài thương mại, hòa giải thương mại... bảo đảm việc công nhận và cho thi hành phán quyết trọng tài phù hợp với các chuẩn mực và thông lệ quốc tế	Cục Hỗ trợ tư pháp	Các đơn vị thuộc Bộ, cơ quan, tổ chức có liên quan	Báo cáo đề xuất, kiến nghị	2025-2026

TT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành
III	Tạo đột phá trong công tác thi hành pháp luật, bảo đảm pháp luật được thực hiện công bằng, nghiêm minh, nhất quán, kịp thời, hiệu lực và hiệu quả; gắn kết chặt chẽ giữa xây dựng và thi hành pháp luật				
1	Phát huy cao độ tinh thần phục vụ Nhân dân, tư duy kiến tạo phát triển, hành động vì lợi ích chung của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong Bộ, ngành Tư pháp	Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ	Vụ Tổ chức cán bộ		Thường xuyên
2	Tăng cường công tác tham mưu giải thích pháp luật, hướng dẫn áp dụng pháp luật theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp)	Các đơn vị thuộc Bộ	Các cơ quan, tổ chức có liên quan	Các văn bản giải thích, hướng dẫn áp dụng pháp luật do Bộ Tư pháp ban hành hoặc tham mưu, trình cơ quan có thẩm quyền ban hành	Thường xuyên
3	Chủ động làm việc với các bộ, ngành, địa phương và các hiệp hội, doanh nghiệp... để xác định “điểm nghẽn” thể chế, pháp luật; tổng hợp, báo cáo cơ quan có thẩm quyền; tăng cường đối thoại, tiếp nhận, lắng nghe phản ánh, kiến nghị, giải quyết kịp thời khó khăn, vướng mắc về pháp lý của cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp, địa phương	Cục Kiểm tra văn bản và Quản lý xử lý vi phạm hành chính, Vụ Pháp luật dân sự - kinh tế, Viện Chiến lược và Khoa học pháp lý, Trường Đại học Luật Hà Nội, các đơn vị truyền	Các đơn vị có liên quan thuộc Bộ	Báo cáo tổng hợp rà soát, tháo gỡ “điểm nghẽn” do quy định pháp luật; các hoạt động đối thoại, tiếp nhận ý kiến được thực hiện	Tháng 7/2025 hoặc đột xuất khi có yêu cầu

TT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành
		thông, báo chí thuộc Bộ (theo phân công của Lãnh đạo Bộ và gắn với chức năng, nhiệm vụ của từng đơn vị)			
4	Triển khai và vận hành hiệu quả Hệ thống thông tin tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về văn bản quy phạm pháp luật; xây dựng cơ chế thu thập, tiếp nhận và xử lý thông tin từ các đối tượng khác nhau (cơ quan nhà nước, người dân, doanh nghiệp, các hiệp hội doanh nghiệp....) để kịp thời nhận diện, xử lý tổng thể, đồng bộ, tháo gỡ nhanh nhất những “điểm nghẽn” có nguyên nhân từ quy định của pháp luật	Cục Kiểm tra văn bản và Quản lý xử lý vi phạm hành chính	Cục Công nghệ thông tin, Viện Chiến lược và Khoa học pháp lý, các đơn vị thuộc Bộ	Báo cáo tháng, quý, năm	2025-2026
5	Thúc đẩy phát triển hệ thống đăng ký biện pháp bảo đảm; tăng cường khả năng tiếp cận, năng lực thực hiện nhằm bảo đảm cho người dân, doanh nghiệp được thụ hưởng qua hoạt động đăng ký biện pháp bảo đảm và bồi thường nhà nước	Cục Đăng ký giao dịch bảo đảm và Bồi thường nhà nước	Các đơn vị có liên quan thuộc Bộ	Chất lượng dịch vụ công và công tác có liên quan được nâng cao	Thường xuyên
6	Tổ chức triển khai hiệu quả Đề án “Chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2025 - 2030”, tập trung vào ứng dụng trí tuệ nhân tạo; xây dựng Kho dữ liệu phổ biến, giáo dục pháp luật dùng chung	Cục Phổ biến, giáo dục pháp luật và Trợ giúp pháp lý	Các đơn vị thuộc Bộ, cơ quan, tổ chức có liên quan	Đề án được triển khai kịp thời, đồng bộ, hiệu quả	2025-2030

TT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành
7	Đa dạng hóa phương thức truyền thông chính sách, phổ biến pháp luật, ưu tiên những nội dung quan trọng được phát thường xuyên trên Chuyên mục/Chương trình chính sách, pháp luật vào khung giờ thu hút đông đảo khán, thính giả của Đài Truyền hình Việt Nam, Đài Tiếng nói Việt Nam, truyền thông trên nền tảng số, mạng xã hội; thực hiện truyền thông chính sách trên Báo Pháp luật Việt Nam về các hoạt động, các giải pháp đưa Nghị quyết số 66-NQ/TW, Nghị quyết số 197/2025/QH15, Nghị quyết số 140/NQ-CP vào cuộc sống	Cục Phổ biến, giáo dục pháp luật và Trợ giúp pháp lý; Báo Pháp luật Việt Nam	Tạp chí Dân chủ và Pháp luật, Cục Công nghệ thông tin, các đơn vị có liên quan thuộc Bộ	Nội dung phổ biến giáo dục pháp luật được triển khai trên các nền tảng số của phong trào “học tập số”; các chuyên mục, phóng sự, video, talkshows, số báo chuyên đề	Thường xuyên
8	Tiếp tục kiện toàn mạng lưới Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước và Chi nhánh của Trung tâm để phù hợp tình hình thực tế của địa phương	Cục Phổ biến, giáo dục pháp luật và Trợ giúp pháp lý	Các đơn vị thuộc Bộ, cơ quan, tổ chức có liên quan	Báo cáo nghiên cứu và đề xuất định hướng kiện toàn các Trung tâm và Chi nhánh của Trung tâm	2025-2026
9	Xây dựng Chương trình hỗ trợ pháp lý liên ngành cho doanh nghiệp nhỏ và vừa giai đoạn 2026 - 2030	Cục Phổ biến, giáo dục pháp luật và Trợ giúp pháp lý	Các đơn vị thuộc Bộ, cơ quan, tổ chức có liên quan	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án	2026

TT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành
10	Xây dựng, hướng tới triển khai bộ chỉ số đánh giá mức độ hoàn thiện thể chế pháp luật kinh doanh cấp tỉnh ¹	Trường Đại học Luật Hà Nội	Vụ Pháp luật dân sự - kinh tế, Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam, Công ty cổ phần truyền thông Luật Việt Nam	Bộ chỉ số đánh giá được xây dựng và triển khai	Đến tháng 6/2026, hoàn thiện bộ chỉ số; từ tháng 6/2026, triển khai hằng năm
IV	Nâng cao hiệu quả công tác hợp tác quốc tế, pháp luật quốc tế				
1	Xử lý tốt các vấn đề pháp lý quốc tế phát sinh, nhất là tranh chấp đầu tư quốc tế nhằm kịp thời bảo vệ lợi ích quốc gia - dân tộc, quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp, cơ quan nhà nước Việt Nam	Vụ Pháp luật quốc tế	Các đơn vị thuộc Bộ, cơ quan, tổ chức có liên quan	Các vấn đề pháp lý quốc tế được xử lý	Thường xuyên
2	Thực hiện thu hút, xét tuyển, đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực có trình độ cao, có kinh nghiệm thực tiễn về pháp luật quốc tế và hợp tác quốc tế về pháp luật, giải quyết tranh chấp quốc tế cho các đơn vị (trong phạm vi quản lý của Bộ Tư pháp)	Vụ Tổ chức cán bộ	Vụ Pháp luật quốc tế, Vụ Hợp tác quốc tế, Học viện Tư pháp, Trường Đại	Nhân lực phù hợp được thu hút, bồi dưỡng	Thường xuyên

¹ Tên bộ chỉ số có thể thay đổi phù hợp với kết quả nghiên cứu

TT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành
			học Luật Hà Nội		
3	Xây dựng Đề án tăng cường sự tham gia của các chuyên gia pháp luật Việt Nam trong các tổ chức pháp lý quốc tế và cơ quan tài phán quốc tế	Vụ Pháp luật quốc tế	Vụ Hợp tác quốc tế, Cục Bảo trợ tư pháp, các đơn vị thuộc Bộ Tư pháp, Bộ Ngoại giao, Bộ Nội vụ	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án	2026
4	Xây dựng mạng lưới chuyên gia pháp lý nước ngoài (bao gồm cả người Việt Nam ở nước ngoài) để hỗ trợ nghiên cứu, tư vấn các vấn đề mới trong phát triển kinh tế - xã hội, khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	Vụ Hợp tác quốc tế	Vụ Pháp luật quốc tế, Trường Đại học Luật Hà Nội, Học viện Tư pháp, Viện Chiến lược và Khoa học pháp lý, các cơ quan, tổ chức có liên quan	Đề án được cấp có thẩm quyền phê duyệt; Mạng lưới chuyên gia được hình thành	Quý IV/2025 (trình ban hành Đề án)
5	Tổng kết, đánh giá Đề án định hướng tăng cường quan hệ hợp tác về pháp luật và tư pháp của Bộ Tư pháp giai đoạn 2022 - 2026; nghiên cứu xây dựng Đề án định	Vụ Hợp tác quốc tế	Vụ Pháp luật quốc tế, các	Báo cáo tổng kết, đánh giá kết quả Đề án trình Bộ trưởng Bộ Tư pháp; Đề án	Quý IV/2026

TT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành
	hướng tăng cường quan hệ hợp tác về pháp luật và tư pháp của Bộ Tư pháp giai đoạn 2027 - 2031		đơn vị có liên quan thuộc Bộ	được trình Bộ trưởng Bộ Tư pháp	
V	Xây dựng giải pháp đột phá nâng cao chất lượng nguồn nhân lực pháp luật				
1	Thu hút, tiếp nhận chuyên gia, nhà khoa học pháp lý, luật gia, luật sư giỏi vào các đơn vị thuộc Bộ Tư pháp	Các đơn vị thuộc Bộ	Vụ Tổ chức cán bộ	Chuyên gia, nhà khoa học pháp lý, luật gia, luật sư giỏi được thu hút, tiếp nhận	Thường xuyên
2	Xây dựng chương trình, tổ chức các khóa đào tạo chuyên sâu về xây dựng pháp luật	Trường Đại học Luật Hà Nội	Vụ Công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, các đơn vị trong và ngoài Bộ có liên quan	Chương trình đào tạo chuyên sâu về xây dựng pháp luật	2026 (đối với việc xây dựng chương trình); Thường xuyên (đối với việc tổ chức)
3	Xây dựng chương trình, tổ chức các khóa bồi dưỡng chuyên sâu về tổ chức thi hành pháp luật	Học viện Tư pháp	Cục Kiểm tra văn bản và Quản lý xử lý vi phạm hành chính, các đơn vị có liên quan thuộc Bộ, các	Chương trình bồi dưỡng chuyên sâu về tổ chức thi hành pháp luật	2026 (đối với việc xây dựng chương trình); Thường xuyên (đối

TT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành
			cơ quan, tổ chức có liên quan		với việc tổ chức)
4	Tập huấn kiến thức, kỹ năng về tổ chức thi hành pháp luật, pháp chế cho các cán bộ pháp luật, pháp chế các Bộ, ngành, địa phương	Cục Kiểm tra văn bản và Quản lý xử lý vi phạm hành chính	Các đơn vị có liên quan thuộc Bộ, các cơ quan, tổ chức có liên quan	Các lớp tập huấn kiến thức, kỹ năng về tổ chức thi hành pháp luật, pháp chế được tổ chức	Thường xuyên
5	Tập huấn kỹ năng soạn thảo văn bản quy phạm pháp luật cho các cán bộ pháp luật, pháp chế các Bộ, ngành, địa phương	Vụ Công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật	Các đơn vị có liên quan thuộc Bộ, các cơ quan, tổ chức có liên quan	Các lớp tập huấn kiến thức, kỹ năng về soạn thảo văn bản quy phạm pháp luật được tổ chức	Thường xuyên
6	Triển khai Đề án “Phát triển nguồn nhân lực làm công tác tham mưu xây dựng pháp luật đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ đến năm 2030” đã được Thủ tướng phê duyệt tại Quyết định số 916/QĐ-TTg ngày 27/8/2024	Vụ Công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật	Các đơn vị có liên quan thuộc Bộ	Kết quả theo các nhiệm vụ của Đề án	Thường xuyên
7	Xây dựng Đề án nâng tầm Viện Chiến lược và Khoa học pháp lý trở thành cơ sở nghiên cứu trọng điểm quốc gia, trung tâm nghiên cứu chính sách, pháp luật thuộc nhóm dẫn đầu các nước ASEAN	Viện Chiến lược và Khoa học pháp lý	Vụ Tổ chức cán bộ, Cục Kế hoạch - Tài chính, Cục	Đề án được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt	2026

TT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành
			Công nghệ thông tin		
8	Xây dựng chuẩn đào tạo đối với các chức danh tư pháp và hỗ trợ tư pháp thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp	Học viện Tư pháp	Tổng cục Thi hành án dân sự, Cục Hỗ trợ tư pháp, Cục Phổ biến, giáo dục pháp luật và Trợ giúp pháp lý, Vụ Tổ chức cán bộ	Chuẩn đào tạo đối với các chức danh tư pháp và hỗ trợ tư pháp	2026
9	Trường Đại học Luật Hà Nội tham gia định hạng và có thứ hạng trong bảng xếp hạng uy tín quốc tế: định hạng QS Stars 4 sao và có thứ hạng trong bảng xếp hạng toàn cầu QS ASIA in law	Trường Đại học Luật Hà Nội	Vụ Tổ chức cán bộ, Cục Kế hoạch - Tài chính	- Đạt xếp hạng QS Stars 4 sao (tối đa 5 sao) - Từ năm 2032 (giai đoạn tích lũy 2026 - 2030): Đủ điều kiện xếp hạng QS ASIA in law.	- 2026: Đạt xếp hạng QS Stars 4 sao (tối đa 5 sao) - Từ năm 2032 (giai đoạn tích lũy 2026 - 2030): Đủ điều kiện xếp hạng QS ASIA in law

TT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành
10	Tập huấn kiến thức, kỹ năng về pháp luật quốc tế cho các cán bộ pháp luật, pháp chế các Bộ, ngành địa phương	Vụ Pháp luật quốc tế	Các đơn vị có liên quan thuộc Bộ	Các lớp tập huấn được tổ chức	Theo các kế hoạch tập huấn, bồi dưỡng của Thủ tướng Chính phủ và Bộ Tư pháp
VI	Tăng cường chuyển đổi số, ứng dụng trí tuệ nhân tạo, dữ liệu lớn trong công tác xây dựng và thi hành pháp luật				
1	Xây dựng, đưa vào vận hành và phát triển Cổng pháp luật quốc gia	Cục Phổ biến, giáo dục pháp luật và Trợ giúp pháp lý	Cục Công nghệ thông tin, Cục Kiểm tra văn bản và Quản lý xử lý vi phạm hành chính và các đơn vị trong và ngoài Bộ có liên quan	Cổng Thông tin điện tử được xây dựng, vận hành	Tháng 6/2025
2	Xây dựng Đề án “Xây dựng cơ sở dữ liệu lớn về pháp luật”	Cục Công nghệ thông tin	Vụ Công tác xây dựng văn bản quy phạm	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án	2025-2026

TT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành
			pháp luật, Vụ Pháp luật dân sự - kinh tế, Vụ Pháp luật hình sự - hành chính, Vụ Pháp luật quốc tế, Cục Kiểm tra văn bản và Quản lý xử lý vi phạm hành chính		
3	Xây dựng Đề án “Đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị làm việc hiện đại phục vụ công tác xây dựng pháp luật của Bộ Tư pháp”	Văn phòng Bộ	Cục Kế hoạch - Tài chính, Các đơn vị xây dựng pháp luật, Viện Chiến lược và Khoa học pháp lý, Cục Kiểm tra văn bản và Quản lý xử lý vi phạm hành chính, các đơn	Cơ sở vật chất, trang thiết bị được hiện đại hóa	2026

TT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành
			vị có liên quan thuộc Bộ		
4	Xây dựng Đề án “Ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong công tác xây dựng, kiểm tra và rà soát văn bản quy phạm pháp luật”	Cục Công nghệ thông tin	Vụ Công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, Vụ Pháp luật dân sự - kinh tế, Vụ Pháp luật hình sự - hành chính, Vụ Pháp luật quốc tế, Cục Kiểm tra văn bản và Quản lý xử lý vi phạm hành chính	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án	2025-2026
5	Phát triển Hệ thống thông tin Giám sát, đánh giá việc thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW và Nghị quyết số 140/NQ-CP; cổng thông tin điện tử (hoặc chuyên trang) về triển khai Nghị quyết số 66-NQ/TW	Cục Công nghệ thông tin	Viện Chiến lược và Khoa học pháp lý, các đơn vị thuộc Bộ, các cơ quan, tổ chức có liên quan	Hệ thống thông tin được xây dựng và triển khai; cổng thông tin điện tử (hoặc chuyên trang) đi vào hoạt động	Quý I/2026

TT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành
6	Phát triển Hệ thống thông tin Quản lý chương trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật	Cục Công nghệ thông tin	Các đơn vị thuộc Bộ, các cơ quan, tổ chức có liên quan	Hệ thống thông tin được xây dựng và triển khai	2026
7	Tiếp tục triển khai Đề án “Ứng dụng công nghệ số trong việc tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về văn bản quy phạm pháp luật” được phê duyệt tại Quyết định số 244/QĐ-TTg	Cục Kiểm tra văn bản và Quản lý xử lý vi phạm hành chính	Cục Công nghệ thông tin	1. Nền tảng số phản ánh kiến nghị về văn bản quy phạm pháp luật được triển khai; 2. Hỗ trợ giải quyết hiệu quả công tác rà soát, kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật.	Thường xuyên
VII	Thực hiện cơ chế tài chính đặc biệt cho công tác xây dựng và thi hành pháp luật				
1	Xây dựng Nghị quyết của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc biệt tạo đột phá trong xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật	Vụ Pháp luật dân sự - kinh tế	Các đơn vị có liên quan thuộc Bộ	Nghị quyết của Quốc hội	Đã hoàn thành
2	Xây dựng Nghị định hướng dẫn thi hành Nghị quyết số 197/2025/QH15; phối hợp với Bộ Tài chính xây dựng Thông tư thay thế Thông tư số 338/2016/TT-BTC và Thông tư số 42/2022/TT-BTC của Bộ Tài chính	Vụ Pháp luật dân sự - kinh tế	Cục Kế hoạch - Tài chính, các đơn vị có liên quan thuộc Bộ, các	Nghị định của Chính phủ; Thông tư của Bộ Tài chính	2025

TT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành
			cơ quan, tổ chức có liên quan		
3	Bố trí ngân sách tương xứng cho công tác tổ chức thi hành pháp luật, ưu tiên cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý cho đối tượng đặc thù, yếu thế, đồng bào dân tộc thiểu số (thuộc phạm vi quản lý của Bộ Tư pháp)	Cục Kế hoạch - Tài chính	Các đơn vị có liên quan thuộc Bộ	Ngân sách được bố trí phù hợp	Thường xuyên
4	Tổ chức rà soát, kiểm tra, đánh giá, sàng lọc công chức hưởng chế độ hỗ trợ quy định tại điểm c, d, đ và e khoản 1 Điều 7 của Nghị quyết số 197/2025/QH15 để bảo đảm yêu cầu, nâng cao chất lượng nhân lực làm công tác xây dựng pháp luật	Vụ Tổ chức cán bộ	Các đơn vị có liên quan thuộc Bộ	Kế hoạch, Quyết định được Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành	Thường xuyên
VIII	Thực hiện nhiệm vụ Cơ quan Thường trực của Ban Chỉ đạo Trung ương về hoàn thiện thể chế, pháp luật và một số nhiệm vụ khác				
1	Tham mưu, giúp Đảng uỷ Bộ Tư pháp thực hiện nhiệm vụ là Cơ quan Thường trực của Ban Chỉ đạo Trung ương về hoàn thiện thể chế, pháp luật	Viện Chiến lược và Khoa học pháp lý	Văn phòng Đảng uỷ, các đơn vị có liên quan thuộc Bộ	Chương trình công tác, Thông báo kết luận, các Báo cáo...	Thường xuyên
2	Tham mưu, giúp Đảng uỷ Bộ Tư pháp chủ trì, phối hợp với Ban Nội chính Trung ương và các cơ quan liên quan theo dõi, kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện Nghị	Viện Chiến lược và Khoa học pháp lý	Văn phòng Đảng uỷ, các đơn vị có liên quan thuộc Bộ	Các hoạt động theo dõi, kiểm tra, đánh giá được thực hiện	Thường xuyên

TT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành
	quyết, định kỳ 6 tháng báo cáo kết quả với Ban Chỉ đạo Trung ương và Bộ Chính trị				
3	Tổ chức các Hội thảo, Tọa đàm phục vụ hoạt động của Ban Chỉ đạo, Tổ Giúp việc của Ban Chỉ đạo và cơ quan thường trực	Viện Chiến lược và Khoa học pháp lý	Văn phòng Đảng uỷ, Văn phòng Bộ, các đơn vị có liên quan thuộc Bộ	Các Hội thảo, Tọa đàm	Thường xuyên
4	Xây dựng Nghị quyết của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW và theo dõi việc thực hiện Chương trình hành động	Viện Chiến lược và Khoa học pháp lý	Các đơn vị thuộc Bộ, các cơ quan, tổ chức có liên quan	Nghị quyết của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW	Đã hoàn thành và tiếp tục theo dõi thường xuyên
5	Xây dựng Quyết định của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW, Nghị quyết số 197/2025/QH15, Nghị quyết số 140/NQ-CP và theo dõi việc triển khai thực hiện	Viện Chiến lược và Khoa học pháp lý	Các đơn vị thuộc Bộ	Quyết định của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW, Nghị quyết số 197/2025/QH15, Nghị quyết số 140/NQ-CP	Tháng 5/2025 và tiếp tục theo dõi thường xuyên

TT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành
6	Tham mưu, giúp Đảng uỷ Bộ Tư pháp báo cáo Ban Chỉ đạo hướng dẫn xử lý các vấn đề phát sinh trong triển khai Nghị quyết số 66-NQ/TW, Nghị quyết số 140/NQ-CP	Viện Chiến lược và Khoa học pháp lý	Văn phòng Đảng uỷ, Vụ Pháp luật dân sự - kinh tế, các đơn vị có liên quan thuộc Bộ	Các vấn đề phát sinh được hướng dẫn, xử lý	Thường xuyên
7	Tổ chức các hoạt động gắn kết giữa Bộ Tư pháp với tổ chức pháp chế bộ, ngành, địa phương, Sở Tư pháp để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao trong Nghị quyết số 66-NQ/TW	Vụ Tổ chức cán bộ (đối với kết nối Sở Tư pháp); Cục Kiểm tra văn bản và Quản lý xử lý vi phạm hành chính (đối với kết nối các tổ chức pháp chế)	Các đơn vị có liên quan thuộc Bộ	Các hoạt động gắn kết được triển khai	Thường xuyên